

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 15/60 /CTHN-TTHT
V/v CST áp dụng cho DN thụ
hưởng thuộc dự án ODA
không hoàn lại

Hà Nội, ngày 11 tháng 05 năm 2021

Kính gửi: Cục Biến đổi khí hậu – Bộ Tài nguyên và Môi trường
(Địa chỉ: Số 10 Tôn Thất Thuyết, P.Mỹ Đình 2, Q.Nam Từ Liêm, TP Hà Nội –
MST: 0103146064)

Trả lời công văn số 106/BĐKH-GNPT ngày 23/02/2021 của Cục Biến đổi khí hậu – Bộ Tài nguyên môi trường hỏi về chính sách thuế áp dụng cho doanh nghiệp thụ hưởng thuộc dự án ODA không hoàn lại, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

+ Tại Khoản 15 Điều 7 quy định thu nhập khác:

“15. Quà biếu, quà tặng bằng tiền, bằng hiện vật; thu nhập nhận được bằng tiền, bằng hiện vật từ các nguồn tài trợ; thu nhập nhận được từ các khoản hỗ trợ tiếp thị, hỗ trợ chi phí, chiết khấu thanh toán, thưởng khuyến mại và các khoản hỗ trợ khác. Các khoản thu nhập nhận được bằng hiện vật thì giá trị của hiện vật được xác định bằng giá trị của hàng hóa, dịch vụ tương đương tại thời điểm nhận.”

+ Tại Khoản 7 Điều 8 quy định thu nhập được miễn thuế:

“7. Khoản tài trợ nhận được để sử dụng cho hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học, văn hóa, nghệ thuật, từ thiện, nhân đạo và hoạt động xã hội khác tại Việt Nam.

Trường hợp tổ chức nhận tài trợ sử dụng không đúng mục đích các khoản tài trợ trên thì tổ chức nhận tài trợ phải tính nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên phần sử dụng sai mục đích trong kỳ tính thuế phát sinh việc sử dụng sai mục đích.

Tổ chức nhận tài trợ quy định tại Khoản này phải được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, thực hiện đúng quy định của pháp luật về kế toán thống kê.”

- Căn cứ Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế GTGT

+ Tại điểm a, khoản 17, điều 4 quy định đối tượng không chịu thuế GTGT:

“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế GTGT

17. Hàng hóa thuộc loại trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu trong các trường hợp sau:



a) Máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư nhập khẩu để sử dụng trực tiếp cho hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ;

...
Để xác định hàng hóa thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT ở khâu nhập khẩu quy định tại khoản này, người nhập khẩu phải xuất trình cho cơ quan hải quan các hồ sơ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư thuộc loại trong nước đã sản xuất được để làm cơ sở phân biệt với loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu sử dụng trực tiếp cho hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; Danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng thay thế, phương tiện vận tải chuyên dùng và vật tư thuộc loại trong nước đã sản xuất được làm cơ sở phân biệt với loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu để tiến hành hoạt động tìm kiếm thăm dò, phát triển mỏ dầu, khí đốt; Danh mục tàu bay, dàn khoan, tàu thủy thuộc loại trong nước đã sản xuất được làm cơ sở phân biệt với loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu để tạo tài sản cố định của doanh nghiệp hoặc thuê của nước ngoài để sử dụng cho sản xuất, kinh doanh, cho thuê, cho thuê lại do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành.

+ Tại Khoản 1 Điều 14 quy định nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào:

“1. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ, kể cả thuế GTGT đầu vào không được bồi thường của hàng hóa chịu thuế GTGT bị tổn thất.

...
- Căn cứ khoản 10 Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 15 Thông tư 219/2013/TT-BTC quy định điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào như sau:

“Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

2. Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên, trừ các trường hợp giá trị hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng, hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT và trường hợp cơ sở kinh doanh nhập khẩu hàng hóa là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt gồm chứng từ thanh toán qua ngân hàng và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt khác hướng dẫn tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

...”

- Căn cứ Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016 quy định miễn thuế:

“... ”

4. Hàng hóa được miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu theo Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

“... ”

19. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để bảo vệ môi trường, bao gồm:

a) Máy móc, thiết bị, phương tiện, dụng cụ, vật tư chuyên dùng nhập khẩu trong nước chưa sản xuất được để thu gom, vận chuyển, xử lý, chế biến nước thải, rác thải, khí thải, quan trắc và phân tích môi trường, sản xuất năng lượng tái tạo; xử lý ô nhiễm môi trường, ứng phó, xử lý sự cố môi trường;

b) Sản phẩm xuất khẩu được sản xuất từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải.

“... ”

Căn cứ các quy định trên và hồ sơ đơn vị gửi kèm, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Về thuế TNDN khi doanh nghiệp tham gia Dự án HPMP II nhận được khoản kinh phí tài trợ:

Trường hợp khoản tài trợ mà doanh nghiệp tham gia Dự án HPMP II nhận được để sử dụng cho hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học, văn hóa, nghệ thuật, từ thiện, nhân đạo và hoạt động xã hội khác tại Việt Nam thì khoản tài trợ này thuộc trường hợp được miễn thuế TNDN theo quy định tại Khoản 7 Điều 8 Thông tư 78/2014/TT-BTC nêu trên. Trường hợp doanh nghiệp sử dụng tiền tài trợ không đúng mục đích các khoản tài trợ trên thì doanh nghiệp phải tính nộp thuế TNDN tính trên phần sử dụng sai mục đích trong kỳ tính thuế phát sinh việc sử dụng sai mục đích.

Trường hợp khoản tài trợ mà doanh nghiệp nhận được không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 7 Điều 8 Thông tư 78/2014/TT-BTC thì được xác định là thu nhập khác theo quy định tại Khoản 15 Điều 7 Thông tư 78/2014/TT-BTC nêu trên. Thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế bao gồm thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và thu nhập khác.

- Về chính sách thuế khi doanh nghiệp tham gia Dự án HPMP II thực hiện mua sắm, máy móc thiết bị để chuyển đổi sang công nghệ mới thân thiện với môi trường:

Trường hợp các doanh nghiệp mua sắm máy móc, thiết bị trong nước thì thực hiện kê khai thuế GTGT đầu vào và được khấu trừ thuế GTGT đầu vào nếu đáp ứng các điều kiện và nguyên tắc khấu trừ thuế quy định tại Điều 14, Điều 15 Thông tư 219/2013/TT-BTC và Khoản 10 Điều 1 Thông tư 26/2015/TT/TT-BTC nêu trên.

Trường hợp các doanh nghiệp nhập khẩu máy móc, thiết bị từ nước ngoài nếu thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 17, Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Về thủ tục miễn thuế nhập khẩu (nếu có), đề nghị đơn vị nghiên cứu quy định tại Điều 16 Luật Thuế Xuất nhập khẩu số 107/2016/QH13 và liên hệ với cơ quan Hải quan để được hướng dẫn thủ tục miễn thuế nhập khẩu theo quy định.



Đề nghị đơn vị nghiên cứu các quy định nêu trên và căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị để thực hiện đúng quy định. Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, nếu có vướng mắc đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Cục Biến đổi khí hậu – Bộ Tài nguyên và Môi trường được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng CNTK;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2)

